TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÌNH CHÁNH** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **03**/2018/KDTM-ST
Ngày: 07-02-2018.
V/v tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Ngọc Chiến.
Hội thẩm nhân dân:
1.Bà Nguyễn Thị Thúy Oanh.
2.Bà Nguyễn Thị Nguyên .

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Thọ-Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Phạm Tấn Hải.

Ngày 07 tháng 02 năm 2018 tại Phòng xử án của Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, thành Phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 33/2017/TLST-KDTM ngày 13 tháng 9 năm 2017 về "Tranh chấp hợp mua bán hàng hóa" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 487/2017/QĐXXST-DS ngày 14 tháng 12 năm 2017; Quyết định hoãn phiên tòa số 20/2018/QĐST-DS ngày 12-01-2018 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: **Công ty ĐL-tp.HCM;**

Địa chỉ: 01 Tôn Đức Thắng, phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh;

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lê Văn Ph, sinh năm: 1961.

Địa chỉ: 752558/17 Xô Viết Nghệ Tĩnh, Phường 25, quận Bình Thạnh. Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Lê Văn P: Ông Trần Ngọc Đ.

Chức vụ: Giám đốc chi nhánh Công ty ĐL-tp.HCM - Công ty Điện lực Bình Chánh. (văn bản ủy quyền số 1606/UQ-EVNHCMC ngày 03/4/2017).

Người đại diện theo ủy quyền của ông Trần Ngọc Định: Ông Phạm Anh T. (văn bản ủy quyền số 2208/UQPCBC ngày 04/7/2017). Ông Phạm Anh T có đơn xin xét xử vắng mặt.

Địa chỉ: Số D14445/10C Thế Lữ, ấp 4, xã Tân Kiên, huyện Bình Chánh, TP. Hồ Chí Minh.

Bị đơn: **Hộ kinh doanh HVH**;

Địa chỉ: A7/4449A ấp 1, xã Vĩnh Lộc B, huyện Bình Chánh, TP. Hồ Chí

Minh.

Người đại diện Hộ kinh doanh HVH: Ông HVH, sinh năm: 1971.

Địa chỉ: A7/9999A ấp 1, xã Vĩnh Lộc B, huyện Bình Chánh, TP. Hồ Chí Minh. (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 01/8/2017, bản tự khai, biên bản hòa giải đại diện nguyên đơn ông Phạm Anh Tuấn trình bày:

Ngày 12/7/2013 Công ty ĐL-tp.HCM –Công ty điện lực BCký hợp đồng mua bán điện số 13/001912 với Hộ kinh doanh HVH. Hộ kinh doanh HVH mua điện để sản xuất kinh doanh nhằm mục đích lợi nhuận, theo thỏa thuận trong hợp đồng, trong thời hạn 05 ngày kể từ ngày nhận được thông báo thanh toán của bên bán điện, bên mua điện có trách nhiệm thanh toán đầy đủ số tiền theo hóa đơn đã phát hành. Tuy nhiên, trong quá trình sử dụng điện Hộ kinh doanh HVH đã không thực hiện đầy đủ nghĩa vụ thanh toán, cụ thể số tiền đợt 1, tháng 3/2017 (kỳ 4/2017, từ ngày 12/12/2016 đến ngày 24/12/2016) Hộ kinh doanh HVH vẫn chưa thanh toán cho Công ty ĐL-tp.HCM - Công ty điện lực BCvới tổng số tiền là 112.072.733 (một trăm mười hai triệu, không trăm bảy mươi hai nghìn, bảy trăm ba mươi ba) đồng. Trong quá trình yêu cầu Hộ kinh doanh HVH thực hiện nghĩa vụ thanh toán, ông Hùng là đại diện hộ kinh doanh có đến điện lực Bình Chánh để xin thanh toán làm nhiều lần, mỗi tháng là 19.000.000 (mười chín triệu) đồng nhưng ông Hùng không thực hiện đúng như cam kết.

Do Hộ kinh doanh HVH vi phạm nghĩa vụ thanh toán theo thỏa thuận trong hợp đồng mua bán điện. Nay Công ty ĐL-tp.HCM- Công ty điện lực BCyêu cầu Tòa án buộc ông HVH là chủ Hộ kinh doanh HVH trả cho Công ty ĐL-tp.HCM - Công ty điện lực BCsố tiền chưa thanh toán là 112.072.733 (một trăm mười hai triệu, không trăm bảy mươi hai nghìn, bảy trăm ba mươi ba) đồng. Không yêu cầu tính lãi suất.

Ngoài ra không có yêu cầu gì khác.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tiến hành tống đạt, niêm yết hợp lệ thông báo về việc thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa và giấy triệu tập đương sự tham gia tố tụng theo quy định tại Điều 179 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 nhưng ông HVH là chủ Hộ kinh doanh HVH vẫn không đến tham gia tố tụng tại Tòa án và cũng không thể hiện ý kiến của mình bằng bất cứ văn bản nào.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa đã phát biểu ý kiến: Trong suốt quá trình giải quyết vụ án của những người tiến hành tố tụng, tham gia tố tụng. Hội đồng xét xử và thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Về nội dung vụ án: Sau khi phân tích, đánh giá các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và tranh tụng tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện

Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. **Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án:**

Đây là vụ án "Tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa", Hộ kinh doanh HVH mua điện để sản xuất hàng hóa nhằm mục đích lợi nhuận. Hộ kinh doanh HVH có địa chỉ tại A7/9A ấp 1, xã Vĩnh Lộc B, huyện Bình Chánh, TP. Hồ Chí Minh. Theo quy định tại Điều 30, khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự 2015; Điều 317; 319 Luật thương mại năm 2005 thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Về sự vắng mặt của bị đơn Hộ kinh doanh HVH do ông HVH đại diện: Tòa án đã tiến hành tống đạt, niêm yết hợp lệ thông báo về việc thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa và giấy triệu tập đương sự tham gia tố tụng theo quy định tại Điều 179 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 nhưng ông HVH vẫn không đến tham gia tố tụng tại Tòa án; ông Phạm Anh Tuấn là đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử đưa vụ án ra xét xử vắng mặt ông HVH và ông Phạm Anh Tuấn theo quy định tại khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2]. **Về các yêu cầu của các đương sự, Hội đồng xét xử xét thấy**:

Căn cứ đơn khởi kiện, bản tự khai, hợp đồng mua bán điện, giấy báo tiền điện và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án:

[2.1]. Ngày 12/7/2013 Công ty ĐL-tp.HCM có đại diện là Chi nhánh tổng công ty điện lực Thành phố Hồ Chí Minh –Công ty điện lực BCcó ký hợp đồng mua bán điện số 13/001912-Mã khách hàng PE15000182332 với Hộ kinh doanh HVH, do ông HVH làm chủ.

[2.2]. Căn cứ vào giấy báo tiền điện đợt 1-tháng 3/2017 (là hóa đơn lập lại của hóa đơn có ID 348238224) đối với khách hàng là Hộ kinh doanh HVH với tổng mức điện năng tiêu thụ là 62.298 KW, thành tiền là 112.072.733 (một trăm mười hai triệu, không trăm bảy mươi hai nghìn, bảy trăm ba mươi ba) đồng, đã bao gồm 10% thuế giá trị gia tăng.

[2.3].Công ty ĐL-tp.HCM- Công ty điện lực Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh đã nhắc nợ nhiều lần và ông HVH có đến công ty điện lực cam kết mỗi tháng trả 19.000.000 đồng cho đến khi hết nợ. Tuy nhiên sau khi hứa thì ông Hùng không thực hiện đúng cam kết.

[2.4]. Do ông HVH vắng mặt không lý do và không nộp cho Tòa án chứng cứ, yêu cầu gì, do đó Hội đồng xét xử giải quyết vụ án theo những chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án theo khoản 4 Điều 91 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2.5]. Do Hộ kinh doanh HVH vi phạm nghĩa vụ thanh toán theo hợp đồng đã ký nên Công ty ĐL-tp.HCM- Công ty điện lực BCyêu cầu Tòa án buộc Hộ kinh doanh HVH trả số tiền chưa thanh toán là có cơ sở và Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty ĐL-tp.HCM- Công ty điện lực Bình Chánh. Buộc ông HVH là đại diện Hộ kinh doanh HVH trả cho Công ty ĐL-tp.HCM-Chi nhánh Công ty điện lực BCsố tiền sử dụng điện chưa thanh toán là 112.072.733 (một trăm mười hai triệu, không trăm bảy mươi hai nghìn, bảy trăm ba mươi ba) đồng. Trả một lần ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

[3]. Về án phí: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận toàn bộ nên bị đơn phải chịu án phí kinh doanh thương sơ thẩm theo quy định tại Điều 147 Bộ luật tố tụng Dân sự và khoản 1, khoản 2 Điều 26; Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội .

Cụ thể: 112.072.733 đồng x 5% = 5.603.636 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

Điều 24, 50, 306, 317 và Điều 319 Luật thương mại năm 2005.

Điều 30, điểm b khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39; Điều 147, khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228; Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

Điều 290 Bộ luật dân sự 2005.

Khoản 1 Điều 26; Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội.

Tuyên xử:

1/ Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Công ty ĐL-tp.HCM- Công ty điện lực Bình Chánh.

2/Buộc ông HVH là đại diện Hộ kinh doanh HVH có trách nhiệm thanh toán cho Công ty ĐL-tp.HCM-Chi nhánh Công ty điện lực BCsố tiền 112.072.733 (một trăm mười hai triệu, không trăm bảy mươi hai nghìn, bảy trăm ba mươi ba) đồng. Trả một lần ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Các bên thực hiện việc giao và nhận tiền tại cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Trường hợp ông HVH là đại diện Hộ kinh doanh HVH chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền theo án tuyên thì Công ty ĐL-tp.HCM-Chi nhánh Công ty điện lực BCcó quyền yêu cầu trả tiền lãi trên số tiền chậm trả đó theo lãi suất nợ quá hạn trung bình trên thị trường tại thời điểm thanh toán tương ứng với thời gian chậm trả, trừ trường hợp có thỏa thuận khác hoặc pháp luật có quy định khác.

3/ Án phí sơ thẩm: Ông HVH chịu 5.603.636 (năm triệu sáu trăm lẻ ba nghìn, sáu trăm ba mươi sáu) đồng đồng án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm.

Hoàn lại cho Công ty ĐL-tp.HCM-Chi nhánh Công ty điện lực BCsố tiền tạm ứng án phí đã nộp là 3.000.000 (ba triệu) đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2017/0030261 ngày 30/8/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

4/ Quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng đương sự vắng mặt thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ hoặc được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 của Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND TP.HCM;
- VKSND H.BC;
- CCTHADS H.BC;
- Các đương sự;
- Lưu.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

đã ký và đóng dấu

Vũ Ngọc Chiến